

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST

Ngày 24/07/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lắm – Chủ tịch Hội nông dân huyện Thuận Bắc.

2. Bà Vũ Thị Vân – Phó Hiệu trưởng Trường tiểu học xóm Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Duy Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Duy Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 07 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 06 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 07 năm 2024 đối với bị cáo:

LÊ QUANG CHÍ VỸ, sinh năm: 1991 tại Khánh Hòa. Nơi cư trú: F N, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Nhân viên kỹ thuật; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang V (đã chết) và bà Võ Thị H, sinh năm: 1958; có vợ là Dương Thị Thu H1, sinh năm: 1995 và 03 người con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt tại phiên tòa)

* *Bị hại:* Cháu Thị L, sinh ngày: 09/02/2009. (có mặt)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Pipur Thị C, sinh năm: 1986, là mẹ ruột. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH G.

Địa chỉ: A đường B tháng I, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Đào Tùng P – Chức danh: Chủ tịch kiêm giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Thanh Q, sinh năm 1965 – Chức danh: Giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH G tại Khánh Hòa. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang Chí V1 có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, V1 là nhân viên kỹ thuật của Công ty TNHH G có Chi nhánh tại Khu Công nghiệp S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Ngày 05/02/2024, V1 được Công ty giao nhiệm vụ đến xã V, huyện N, tỉnh Ninh Thuận để di dời và mở rộng hệ thống Gas công nghiệp. Khoảng hơn 07 giờ cùng ngày, V1 điều khiển xe ô tô biển số 43C-127.38 của Công ty chở anh Nguyễn Thế L1, sinh năm: 1980 (làm chung Công ty với V1) chạy từ Khu Công nghiệp S theo đường Q đi vào tỉnh Ninh Thuận trên phần đường H đi P. Khoảng 09 giờ cùng ngày, V1 điều khiển xe ô tô chạy đến đầu khu vực điểm mở không đặt dải phân cách cứng giữa đường Quốc lộ 1A nối với đường tỉnh lộ 702 (*đường nhánh đi thôn B*) thuộc thôn S, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Lúc này, V1 cho xe ô tô chạy trên làn đường dành cho xe ô tô (làn đường sát với dải phân cách cứng), đồng thời bật đèn xi nhan bên trái báo hiệu chuẩn bị chuyển hướng xe ô tô đi qua phần đường hướng Phan R đi N để chạy vào đường đi thôn B. Sau khi quan sát trên phần đường hướng Nha T đi P, thấy mật độ xe lưu thông đã thưa thì V1 điều khiển xe ô tô rẽ trái đi qua phần đường hướng Phan R đi N. Khi đầu xe ô tô chạy đến vị trí tương ứng với vị trí không đặt dải phân cách cứng giữa đường Q, V1 nhìn về phía bên phải trên phần đường hướng Phan R đi N thì thấy xe mô tô biển số 79C1-584.14 do Thị L điều khiển đang chạy trên đường Q (*không xác định được tốc độ của xe mô tô và xe mô tô chạy trên làn đường nào*) theo hướng Phan R đi N, cách vị trí xe ô tô của V1 khoảng 300m. Nghĩ xe mô tô của L còn ở khoảng cách xa nên V1 đã điều khiển xe ô tô chạy qua phần đường P đi N theo hướng đi xiên chéo chếch về phía trước hướng về đường đi thôn B với tốc độ khoảng 40km/giờ. Khi phần đầu của xe ô tô của V1 chạy đến ngang vị trí tương ứng với mép lề đường bên phải phần đường hướng Phan R đi N (*đầu đường đi thôn B*) thì xe mô tô do Thị L điều khiển cũng chạy đến tông vào vị trí phía sau hông phải xe ô tô biển số 43C-127.38 làm L cùng xe mô tô ngã xuống phần đường hướng P đi N. Thấy vậy, V1 đạp phanh (thắng) xe ô tô để giảm tốc độ và dừng lại. Hậu quả: Liều bị thương nặng phải cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh N, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 88/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 03/4/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận:

+ Vết thương mi trên mắt phải xuống mi dưới mắt phải sẹo liền lồi phức tạp kích thước (7,5 x 4,5)cm. **(09%)**.

+ Vỡ mất toàn bộ nhãn cầu mắt phải chưa lắp mắt giả. **(52%)**

+ Mất răng 12 **(04%)**, 13 **(04%)**.

+ Vết thương dọc mặt trong môi dưới sẹo liền lồi kích thước (2 x 0,2)cm. **(03%)**.

+ Vết thương chéo ngách hành lang mặt trong môi dưới phải sẹo liền lồi kích thước (0,5 x 0,3)cm. **(03%)**.

+ Vết thương chéo mặt trước 1/3 dưới môi phải sẹo liền lồi kích thước (11 x 0,6)cm. **(03%)**.

+ Gãy đầu dưới hai xương cẳng tay phải, vận động cổ tay còn hạn chế. **(16%)**.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Thị L tại thời điểm giám định là: **69% (Sáu mươi chín phần trăm)**.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KLDGTS ngày 26/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

+ Giá trị bị hư hỏng của xe ô tô 43C-127.38, nhãn hiệu TOYOTA, số loại HILUX E, loại xe tải pickup cabin kép, màu sơn bạc vào ngày 05/02/2024 là **20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)**.

+ Giá trị bị hư hỏng của xe mô tô 79C1-584014, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn đỏ đen vào ngày 05/02/2024 là **1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng)**.

Vật chứng của vụ án thu giữ được gồm:

+ Xe ô tô biển số 43C-127.38 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 025336; giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA 6278613 của xe ô tô; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2300130949; giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô. Qua điều tra xác định đây là tài sản, đồ vật của Công ty TNHH G nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH G.

+ Xe mô tô biển số 79C1-584.14, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu đỏ đen là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Pipur Thị C (mẹ bị hại L) nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Pipur Thị C.

+ Hiện đang tiếp tục tạm giữ 01 giấy phép lái xe Hạng B2 số 560189000298 tên Lê Quang Chí V1.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Quang Chí V1 đã bồi thường cho bị hại chi phí điều trị thương tích số tiền **16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng)**. Hiện bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm. Đối với hư hỏng của

xe ô tô biển số 43C-127.38 và xe mô tô 79C1-584.14 thì các chủ sở hữu tự sửa chữa và không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 14/06/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố bị cáo Lê Quang Chí V1 về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Quang Chí V1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe Hạng B2 số 560189000298.

Bị cáo không tranh luận gì.

Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang Chí V1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Ngày 05/02/2024, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 43C-127.38 tham gia giao thông đường bộ trên đường Q thuộc thôn S, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Khi điều

khuyến xe chuyển hướng rẽ trái qua đường, mặc dù đã nhìn thấy xe mô tô biển số 79C1-584.14 do bị hại Thị Liễu điều khiển chạy ngược chiều gần đến vị trí xe ô tô của bị cáo nhưng bị cáo đã chủ quan nghĩ rằng xe mô tô của bị hại còn ở khoảng cách xa nên không nhường đường cho xe mô tô của bị hại dẫn đến khi xe ô tô do bị cáo điều khiển chạy đến chắn ngang làn đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ của phần đường Q hướng P đi N thì xe mô tô của bị hại cũng chạy đến và tông vào phía sau hông phải của xe ô tô gây ra tai nạn làm bị hại Thị Liễu bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 69%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ; Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G1, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông và gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác. Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe nên nhận thức được hành vi khi chuyển hướng, người lái xe phải nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác nhưng bị cáo không thực hiện dẫn đến gây tai nạn giao thông. Do đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, xét bị hại cũng có phần lỗi đó là chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô, không có giấy phép lái xe theo quy định đã tự ý lấy và điều khiển xe mô tô 79C1-584.14 tham gia giao thông đường bộ, khi điều khiển xe chạy đến nơi có biển cảnh báo nguy hiểm, nơi đường bộ giao nhau nhưng đã thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn để xảy ra tai nạn là vi phạm khoản 9 và khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; Khoản 1 và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G1. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, còn có 03 con nhỏ nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ 16.000.000^d tiền bồi thường và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ và trao trả lại cho chủ sở hữu xe ô tô biển số 43C-127.38 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 025336; giấy chứng nhận kiểm định ATKTK và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA 6278613 của xe ô tô; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2300130949; giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô và xe mô tô biển số 79C1-584.14, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu đỏ đen là đúng quy định của pháp luật. Đối với 01 giấy phép lái xe Hạng B2 số 560189000298 tên Lê Quang Chí V1, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cấm bị cáo hành nghề nên trả lại cho bị cáo.

[8] Việc Thị L tự ý lấy xe mô tô biển số 79C1-584.14 của bà Pipur Thị C điều khiển tham gia giao thông đường bộ và để xảy ra tai nạn, do bà Pipur Thị C hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra Công an huyện T không xem xét xử lý đối với bà Pipur Thị C là đúng pháp luật.

[9] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Quang Chí V1** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang C1 Vỹ 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Quang Chí V1 cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe Hạng B2 số 560189000298 do Sở Giao thông vận tải tỉnh K cấp ngày 05/01/1018.

Về án phí: Bị cáo Lê Quang Chí V1 phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

(Đã giải thích án treo)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an huyện Thuận Bắc;
- CQTHAHS Công an huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bảo Châu